

Số: 43/2024/QĐCNHGT-DS

Tiên Lãng, ngày 06 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP V (viết tắt là: Ngân hàng V) và ông Phạm Văn D bà Lê Thị Ái L.

Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Ngân hàng V.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP V; địa chỉ trụ sở chính: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vương Văn T, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ (Văn bản uỷ quyền số 58/2023/UQN-CTQT ngày 12/7/2023 và Văn bản uỷ quyền số 161/2024/UQ-LCC-KHCNMB2 ngày 01/8/2024).

- Người bị kiện: Ông Phạm Văn D, sinh năm 19xx và bà Lê Thị Ái L, sinh năm 19xx; cùng nơi cư trú: Thôn K, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Phạm Văn D và bà Lê Thị Ái L phải trả Ngân hàng V số tiền nợ tính đến ngày 07/10/2024 là 562.464.905 (Năm trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi bốn nghìn chín trăm linh năm) đồng (trong đó, đối với Hợp đồng cho vay LN2211057338381 ngày 17/11/2022 và Phụ lục hợp đồng số LN2211057338381 ngày 17/11/2022, nợ gốc: 424.505.000 đồng, lãi trong hạn: 27.918.782 đồng, lãi quá hạn: 69.195.145 đồng; đối với Hợp đồng thế tín dụng 129-P-5220953, nợ gốc: 10.000.000 đồng, nợ lãi: 24.337.054 đồng) và tiền lãi phát sinh

trên số tiền chưa thanh toán kể từ ngày 08/10/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ theo lãi suất trong các hợp đồng tín dụng các bên đã thỏa thuận.

- Về xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp ông D, bà L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là: Xe ô tô nhãn hiệu MG, số loại ZS1.5L, số khung MMLW74U31NG036964; số máy: 15S4CCTTNA070016; biển kiểm soát: 15K-024.78, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 15000643 do Phòng cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 22/11/2022 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số LN2211057338381 ngày 17/12/2022; đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng, ngày 17/11/2022. Nếu số tiền xử lý tài sản thế chấp còn thừa thì trả lại cho ông Phạm Văn D, bà Lê Thị Ái L; nếu số tiền xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết nợ tại Ngân hàng V thì ông D, bà L phải tiếp tục trả nợ cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng để thi hành;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Huyền Trang